

Số: 03/2020/QĐST-KDTM

Vinh Bảo, ngày 24 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2020/TLST-KDTM ngày 11 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ: Số 2, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành - Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Quốc H - Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng (theo Quyết định về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam).

- *Đồng bị đơn*: Vợ chồng ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị T; nơi cư trú: Thôn 2, xã HB, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị T phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tổng số tiền tính đến ngày 16-7-2020 là: 1.174.616.438 (Một tỷ, một trăm bảy mươi tư triệu, sáu trăm mười sáu nghìn, bốn trăm ba mươi tám đồng). Trong đó: Nợ gốc là 1.000.000.000 (Một tỷ đồng); nợ lãi là 174.616.438 (Một trăm bảy mươi tư triệu, sáu trăm mười sáu

ngàn, bốn trăm ba mươi tám ngàn) theo Hợp đồng tín dụng số 2118LAV201800959 ngày 29-12-2018.

Ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị T tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 17-7-2020 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ trên theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị T không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là giá trị quyền sử dụng 228 m² đất và toàn bộ tài sản trên đất tại thửa đất số 116, tờ bản đồ số 05, tọa lạc tại thôn LT, xã HB, huyện VB, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1627 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 28/10/2002 mang tên hộ ông Nguyễn Kim P theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 550/2017/HĐTC-HB ngày 07 tháng 12 năm 2017.

Trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thì ông P và bà T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi trả hết khoản vay.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền lãi, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền lãi còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Vợ chồng ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị T nhận chịu cả án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là (36.000.000 đồng + 374.616.438 đồng x 3%) x 50% = 23.619.246 đồng (làm tròn số là 23.619.000 đồng (Hai mươi ba triệu, sáu trăm mười chín ngàn đồng)). Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng), tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0008050 ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Duy Việt